

Số: ~~2297~~/TCT-CS  
V/v giải đáp chính sách  
thuế

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2012

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Tuyên Quang

Trả lời công văn số 475/CT-TTHT ngày 19/3/2012 của Cục Thuế tỉnh Tuyên Quang về thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường đối với khoáng sản Barit, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Theo quy định tại Mục II Phần 1 của Biểu thuế suất thuế tài nguyên ban hành kèm theo Nghị quyết số 928/2010/UBTVQH12 ngày 19/4/2010 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì thuế tài nguyên đối với khoáng sản không kim loại được liệt kê tên cụ thể từ điểm 1 đến điểm 21 không có tên quặng Barite.

- Ngày 27/9/2010, Tổng cục Thuế có công văn số 3742/TCT-CS thuế suất thuế tài nguyên đối với tài nguyên là quặng Barite ( $\text{BaSO}_4$ ) như sau:

“Trường hợp quặng Barite là khoáng sản không kim loại chưa được liệt kê tên gọi tại các điểm từ 1 đến 21 thì xếp vào mức thuế suất 5% theo quy định tại điểm 22 “Khoáng sản không kim loại khác” của Biểu mức thuế suất thuế tài nguyên nêu trên.”

- Tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 74/2011/NĐ-CP ngày 25/8/2011 của Chính phủ quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản như sau:

| Số TT | Loại khoáng sản                                                | Đơn vị tính | Mức thu tối thiểu (đồng) | Mức thu tối đa (đồng) |
|-------|----------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------|-----------------------|
| A     | B                                                              | C           | 1                        | 2                     |
| II    | <b>Khoáng sản không kim loại</b>                               |             |                          |                       |
| 6     | Các loại đá khác (đá làm xi măng, khoáng chất công nghiệp ...) | Tấn         | 1.000                    | 3.000                 |
| 26    | Khoáng sản không kim loại khác                                 | Tấn         | 20.000                   | 30.000                |

- Tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 74/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

“Căn cứ mức thu phí quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung

là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) quyết định cụ thể mức thu phí bảo vệ môi trường đối với từng loại khoáng sản áp dụng tại địa phương cho phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ.”

Căn cứ quy định trên, nếu Barite là khoáng sản không kim loại được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận là khoáng chất công nghiệp thì được áp dụng khung mức thu phí bảo vệ môi trường từ 1.000đ/tấn-3.000đ/tấn theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 74/2011/NĐ-CP của Chính phủ. Mức thu phí bảo vệ môi trường cụ thể do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định áp dụng tại địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 74/2011/NĐ-CP nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế tỉnh Tuyên Quang được biết. *Rm*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, CS (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



*Cao Anh Tuấn*  
Cao Anh Tuấn